

Số: /BC-SCT

Quảng Trị, ngày tháng năm 2020

## **BÁO CÁO**

### **Tình hình phát triển công nghiệp, thương mại năm 2020 và nhiệm vụ, giải pháp thực hiện trong năm 2021**

#### **Phần thứ nhất**

#### **TÌNH HÌNH THỰC HIỆN NHIỆM VỤ NĂM 2020**

Năm 2020 là năm cuối thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh Quảng Trị lần thứ XVI và kế hoạch phát triển kinh tế xã hội 5 năm 2016-2020, mặc dù gặp phải những khó khăn, thách thức nặng nề trong bối cảnh của thiên tai bão lụt và dịch bệnh Covid-19 với diễn biến phức tạp gây ra; nhưng bám sát sự chỉ đạo của Tỉnh ủy, sự điều hành quyết liệt của UBND tỉnh về thực hiện mạnh mẽ các giải pháp về hỗ trợ doanh nghiệp, thu hút đầu tư, cải thiện môi trường đầu tư, thúc đẩy phát triển sản xuất, kinh doanh; ngành Công Thương đã khắc phục mọi khó khăn, từng bước vượt qua thử thách, thực hiện tốt “mục tiêu kép” theo tinh thần chỉ đạo của Trung ương và Chính phủ. Tình hình hoạt động sản xuất công nghiệp và kinh doanh thương mại đạt kết quả như sau:

#### **I. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT CÔNG NGHIỆP VÀ KINH DOANH THƯƠNG MẠI**

##### **1. Lĩnh vực sản xuất công nghiệp**

###### *1.1. Chỉ số sản xuất công nghiệp*

Bước sang năm 2020, hoạt động sản xuất công nghiệp gặp nhiều khó khăn do ảnh hưởng tiêu cực của thời tiết, thiên tai, bão lũ trên diện rộng và Đại dịch COVID-19 bùng phát. Chỉ số sản xuất công nghiệp chỉ tăng 5,25% so với năm trước (thấp hơn nhiều so với mức tăng của năm 2019 là 12,29%), đây là mức tăng thấp nhất trong vòng 5 năm trở lại đây. Trong đó, ngành công nghiệp khai khoáng tăng 3,35%; ngành công nghiệp chế biến, chế tạo tăng 5,29%; sản xuất và phân phối điện, khí đốt, nước nóng, hơi nước và điều hòa không khí tăng 6,07%; cung cấp nước, hoạt động quản lý và xử lý rác thải, nước thải tăng 3,26% so với năm trước.

###### *1.2. Sản phẩm công nghiệp chủ yếu*

Một số sản phẩm công nghiệp chủ yếu năm 2020 so với năm trước tăng cao như: Tấm lợp pro xi măng tăng 33,06%; lốp xe các loại tăng 19,73%; dăm gỗ tăng 13,37%; bộ com-lê, quần áo tăng 16,44. Một số sản phẩm có mức tăng ổn định như: điện thương phẩm tăng 5,47%; điện sản xuất tăng 5,35%; nước máy tăng 3,31%; quặng zircon và tinh quặng zircon tăng 0,28%. Một số sản phẩm công nghiệp giảm như: Gỗ cưa, gỗ xẻ giảm 33,03%; nước hoa quả giảm 21,24%; ván ép giảm 14,76%; bia lon giảm 11,15%; săm xe các loại giảm

9,59%; phân hóa học giảm 5,55%; tinh bột sắn giảm 6,43%; xi măng giảm 3,4%; quặng inmenit và tinh quặng inmenit giảm 0,11% so với năm trước.

## **2. Lĩnh vực thương mại, dịch vụ, giá cả**

### *2.1. Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ*

Năm 2020, hoạt động thương mại, dịch vụ gặp khó khăn bởi thiên tai, dịch bệnh và biện pháp cấp bách phòng, chống dịch Covid -19, nhiều hoạt động kinh doanh, dịch vụ phải tạm dừng. Các tháng cuối năm, tình hình hoạt động thương mại, dịch vụ tiêu dùng đang trên đà khôi phục, hầu hết các ngành, lĩnh vực đều tăng mạnh. Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ ước đạt 30.959,1 tỷ đồng, đạt 92,4% so với kế hoạch năm 2020 (là 33.500 tỷ đồng) và tăng 3,06% so với năm trước. Trong đó, doanh thu bán lẻ hàng hóa ước đạt 27.369,447 tỷ đồng, chiếm 88,4% tổng mức và tăng 6,53%; doanh thu lưu trú và ăn uống ước đạt 2.553,53 tỷ đồng, chiếm 8,25% tổng mức và giảm 18,58%; doanh thu du lịch lữ hành ước đạt 6,355 tỷ đồng, chiếm 0,02% tổng mức và giảm 81,61%; doanh thu dịch vụ ước đạt 1.029,76 tỷ đồng, chiếm 3,33% tổng mức và giảm 12,43% so với năm trước.

### *2.2. Chỉ số giá tiêu dùng:*

Chỉ số giá tiêu dùng tháng 10/2020 tăng 0,41% so với tháng trước, tăng 0,19% so với tháng 12 năm trước và tăng 2,27% so với cùng kỳ năm trước. Bình quân 10 tháng năm 2020, chỉ số gia tiêu dùng tăng 3,56%.

## **3. Hoạt động khuyến công, xúc tiến thương mại**

### *3.1. Hoạt động khuyến công*

- Về hoạt động khuyến công tỉnh: Tham mưu trình UBND tỉnh phê duyệt hỗ trợ kinh phí khuyến công tỉnh cho 20 đề án với tổng kinh phí 1,19 tỷ đồng (Quyết định số 1783/QĐ-UBND ngày 03/7/2020); Trong đó: địa bàn huyện Gio Linh có 05 đề án; huyện Vĩnh Linh có 05 Đề án; huyện Triệu Phong có 03 Đề án; huyện Hướng Hóa có 02 Đề án và các huyện Đakrông, thị xã Quảng Trị; Hải Lăng; Cam Lộ, TP Đông Hà có 01 đề án hỗ trợ. Đến nay có 12/20 đề án đã hoàn thành tổ chức nghiệm thu; 01 đề án xin ngừng thực hiện; các đề án còn lại đang đốc thúc thực hiện hoàn thành, đạt 70- 95% khối lượng các nội dung.

- Về hoạt động khuyến công quốc gia: Được Bộ Công Thương giao kinh phí năm 2020 là 5,3 tỷ đồng/05 đề án. Trong đó, có 04 đề án “Hỗ trợ ứng dụng máy móc thiết bị tiên tiến vào sản xuất” và 01 đề án “Đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng kỹ thuật cụm công nghiệp Krông Klang”. Hiện đã chỉ đạo tổ chức nghiệm thu 01 đề án “Hỗ trợ ứng dụng máy móc thiết bị tiên tiến vào sản xuất các sản phẩm từ gỗ”, với tổng kinh phí 900 triệu đồng; 04 đề án còn lại đang đôn đốc thực hiện thành theo tiến độ kế hoạch được duyệt.

### *3.2. Hoạt động xúc tiến thương mại*

Hoàn chỉnh, trình UBND tỉnh về việc phê duyệt Chương trình xúc tiến thương mại tỉnh Quảng Trị năm 2020, kinh phí bố trí cho hoạt động XTTM của

tính năm 2020 là 1,886 tỉ đồng cho 05 đơn vị Chủ trì thực hiện, trong đó: Sở Công Thương chủ trì 03 Đề án, Trung tâm Xúc tiến Đầu tư Thương mại và Du lịch chủ trì 04 Đề án, Trung tâm Khuyến công & Tư vấn phát triển công nghiệp chủ trì 01 Đề án, Hội Liên Hiệp phụ nữ tỉnh chủ trì 01 Đề án và UBND huyện Hải Lăng chủ trì 01 Đề án. Đến nay, các đơn vị Chủ trì đã xây dựng kế hoạch và thực hiện cơ bản hoàn thành Đề án đảm bảo đúng tiến độ, thời gian, nội dung và kinh phí được hỗ trợ.

#### **4. Hoạt động xúc tiến đầu tư dự án trọng điểm**

Xác định năng lượng tái tạo là lĩnh vực then chốt, đột phá, thực hiện sự chỉ đạo của Tỉnh ủy, UBND tỉnh, Sở Công Thương đã tích cực, chủ động phối hợp các ngành trong xúc tiến, hỗ trợ các nhà đầu tư, tập trung tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, tạo điều kiện thúc đẩy đầu tư, khởi công dự án; trọng tâm là các dự án năng lượng tái tạo khởi công hoàn thành. Đến nay, đã có 82 dự án điện gió được đề xuất với tổng quy mô công suất khoảng 3.860,85MW<sup>1</sup>; có 22 dự án điện mặt trời với tổng công suất khoảng 1.750MWp<sup>2</sup>; có 02 dự án nhà máy nhiệt điện than với tổng công suất 2.400MW và 3 dự án điện khí với tổng công suất 6.340MW đề xuất đầu tư tại Khu Kinh tế Đông Nam<sup>3</sup>.

Bên cạnh đó, tích cực, chủ động phối hợp các ngành trong xúc tiến, hỗ trợ các nhà đầu tư, tập trung tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, tạo điều kiện thúc đẩy đầu tư, khởi công dự án; trọng tâm là các dự án năng lượng tái tạo khởi công hoàn thành dịp kỷ niệm 30 năm tái lập tỉnh<sup>4</sup>. Tham mưu hỗ trợ các nhà đầu tư hoàn thiện thủ tục và đàm phán xong vòng 1 Hợp đồng BOT và Bảo lãnh Chính phủ của Dự án BOT Nhà máy nhiệt điện Quảng Trị 1, Thủ tướng Chính phủ bổ sung quy hoạch vào diện lực Quốc gia và chỉ định nhà đầu tư nhà máy điện khí Gazprom; Tham mưu văn bản liên quan đến đề xuất UBND tỉnh hỗ trợ đẩy nhanh tiến độ triển khai dự án đường dây 220kV Đông Hà - Lao Bảo thuộc dự án Trạm biến áp 220kV Lao Bảo và đường dây 220kV Đông Hà – Lao Bảo; Dự án Nâng

---

<sup>1</sup> Trong đó: có 31 dự án được Bộ Công Thương phê duyệt quy hoạch với tổng công suất 1.177,2MW; 51 dự án với tổng công suất 2.683,65MW đang trình cấp có thẩm quyền xem xét, bổ sung quy hoạch. Bên cạnh đó, có 7 dự án đang trong giai đoạn nghiên cứu, khảo sát, lập hồ sơ bổ sung quy hoạch với tổng công suất 1.540MW.

<sup>2</sup> Trong đó, có 03 dự án ĐMT đã được Bộ Công Thương phê duyệt bổ sung quy hoạch với tổng công suất 149,5MWp, 14 dự án điện mặt trời đã trình Bộ Công Thương xem xét bổ sung quy hoạch với tổng công suất 1.293,02MWp, 05 dự án đang triển khai khảo sát, lập hồ sơ bổ sung quy hoạch với quy mô công suất khoảng 310,10MWp.

<sup>3</sup> Trong đó, dự án Nhà máy nhiệt điện Quảng Trị 1 được đưa vào Quy hoạch phát triển điện lực quốc gia với công suất 1.320MW; Trình Bộ Công Thương Dự án Nhà máy Nhiệt điện than Quảng Trị 2. Dự án Nhà máy điện khí 340MW của Gazprom, đã được Thủ tướng Chính phủ bổ sung quy hoạch vào diện lực Quốc gia và chỉ định nhà đầu tư; 02 dự án điện khí LNG của Tập đoàn T&T (4.500MW) và của Liên danh Công ty TNHH Tài Tâm - Công ty Cổ phần Đầu tư Thương mại và Kinh doanh Bất động sản Thăng Long (1.500MW).

<sup>4</sup> Cụm Dự án Thủy điện Hướng Sơn; Dự án Mở rộng lưu vực bổ sung nước cho hồ chứa Thủy lợi - Thủy điện Quảng Trị và vùng hạ du; Dự án Thủy điện Bán Mới; Dự án Thủy điện Hướng Phùng; Dự án Thủy điện Đakrông 5; Dự án Nhà máy điện gió Hướng Phùng 1; Dự án Nhà máy điện gió Hướng Phùng 2 và Hướng Phùng 3; Dự án Nhà máy điện gió Hướng Tân; Dự án NMĐG Tân Linh; Dự án NMĐG Liên Lập; Dự án NMĐG Hướng Hiệp 1; Dự án NMĐG Hướng Linh 3; Các Dự án NMĐG Gelex 1, 2 và 3; Dự án NMĐG Phong Huy; Dự án NMĐG Phong Nguyên; Dự án NMĐG Phong Liễu; Dự án NMĐMT Gio Thành 1 và Gio Thành 2; Dự án NMĐG Hường Linh 4.

tiết diện đường dây 110kV Đông Hà - Lao Bảo. Bên cạnh đó, các dự án kho xăng dầu Hải Hà, Kho xăng dầu Việt Lào... cũng đang tích cực triển khai thi công.

## **II. CÔNG TÁC QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC TRONG LĨNH VỰC CÔNG THƯƠNG**

### **1. Công tác xây dựng quy hoạch, kế hoạch, đề án, dự án**

Tích cực tham mưu xây dựng và hoàn thành các nội dung Cam kết giữa Tập thể lãnh đạo và người đứng đầu với Ban Thường vụ Tỉnh ủy; Chương trình công tác trọng tâm năm 2020 của Tỉnh ủy, UBND tỉnh; Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết 01 của Chính phủ về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2020; Đánh giá tình hình thực hiện Kế hoạch phát triển ngành Công Thương 5 năm giai đoạn 2016-2020 và xây dựng Kế hoạch 5 năm giai đoạn 2021-2025; đề xuất dự án kêu gọi đầu tư nước ngoài giai đoạn 2021-2025; Báo cáo tình hình thực hiện phát triển công nghiệp - thương mại năm 2020 và Kế hoạch phát triển công nghiệp - thương mại năm 2021.

Tham mưu làm việc với Thường trực Tỉnh ủy, Bộ Công Thương về tình hình phát triển ngành Công Thương và các dự án năng lượng trọng điểm; đề xuất giải pháp thực hiện quyết liệt các Nghị quyết số 35/NQ-CP, Nghị quyết 02/NQ-CP nhằm cải thiện mạnh mẽ môi trường kinh doanh, năng lực cạnh tranh doanh nghiệp; Chỉ thị số 11/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ về các nhiệm vụ giải pháp cấp bách tháo gỡ khó khăn cho sản xuất, kinh doanh, đảm bảo an sinh xã hội ứng phó dịch covid-19; Giải pháp tập trung tháo gỡ cho sản xuất kinh doanh, đảm bảo an sinh xã hội ứng phó dịch Covid-19 bảo đảm mục tiêu tăng trưởng cả năm.

Công tác tham mưu xây dựng triển khai các cơ chế, chính sách phát triển của ngành được tích cực quan tâm thực hiện: Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết 55-NQ/TW ngày 11/02/2020 của Bộ Chính trị; Nghị quyết sửa đổi, bổ sung, thay thế Nghị quyết 09/2014/NQ-HĐND ngày 25/7/2014 của HĐND tỉnh về chính sách khuyến công; Nghị quyết của HĐND tỉnh về Chương trình hỗ trợ đầu tư hạ tầng kỹ thuật cụm công nghiệp giai đoạn 2021 -2025; Trình UBND tỉnh phê duyệt Đề án phát triển ngành công nghiệp chế biến gỗ đến năm 2025. Quy chế quản lý và sử dụng kinh phí khuyến công và Quyết định triển khai Nghị quyết về Chương trình hỗ trợ đầu tư hạ tầng kỹ thuật cụm công nghiệp trên địa bàn giai đoạn 2021-2025; Trình UBND tỉnh Quy chế phối hợp quản lý hoạt động thương mại biên giới; Quy chế phối hợp quản lý nhà nước hoạt động mua bán, trao đổi hàng hóa qua cửa khẩu phụ, lối mở biên giới.

### **2. Công tác quản lý nhà nước lĩnh vực công nghiệp**

Chủ động nắm bắt tình hình hoạt động sản xuất công nghiệp, đầu tư kinh doanh, kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, đẩy mạnh sản xuất, đẩy nhanh tiến độ các dự án công nghiệp, dự án xây dựng hạ tầng cụm công nghiệp trên địa bàn; Tổ chức họp bàn ngành Công Thương về tháo gỡ khó khăn, thúc đẩy sản xuất, kinh doanh trước tác động của dịch Covid-19; Tham gia thẩm định các dự án công nghiệp đầu tư trên địa bàn; Tham mưu UBND tỉnh công nhận 43 sản

phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu cấp tỉnh (có 01 giải nhất, 03 giải nhì, 05 giải ba). Trong số đó, có 06 sản phẩm được chứng nhận cấp Khu vực miền Trung - Tây Nguyên.

Xây dựng và triển khai Kế hoạch tổ chức Hội nghị tổng kết Chương trình khuyến công tỉnh Quảng Trị giai đoạn 2016-2020 và Tôn vinh, trao chứng nhận sản phẩm CNNT tiêu biểu năm 2020; phát động phong trào thi đua sáng tạo, phát triển sản xuất sản phẩm công nghiệp nông thôn; Làm việc với Sở Công Thương Nghệ An về tìm hiểu kết nối tiêu thụ sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu, sản phẩm OCOP và đặc sản vùng miền.

Triển khai, phổ biến Nghị định 66/2020/NĐ-CP ngày 11/6/2020 của Chính phủ về quản lý và phát triển cụm công nghiệp; Tham mưu UBND tỉnh về bổ sung quy hoạch cụm công nghiệp Đông Vĩnh Linh; Phối hợp thẩm định Dự án xây dựng phát triển và kinh doanh hạ tầng cụm công nghiệp vùng Đông Vĩnh Linh, Đông Gio Linh; Kiểm tra tình hình hoạt động và triển khai đầu tư cụm công nghiệp trên địa bàn các huyện. Hướng dẫn các huyện đăng ký tham gia Chương trình phát triển Công nghiệp hỗ trợ năm 2021.

### **3. Công tác quản lý an toàn kỹ thuật và môi trường**

Trình Sở Tài chính thẩm định dự toán diễn tập ứng phó sự cố hóa chất năm 2020; Tăng cường công tác đảm bảo an toàn thực phẩm, quản lý vật liệu nổ công nghiệp, an toàn điện, an toàn lao động và phòng chống cháy nổ trong dịp lễ, Tết; Tổ chức Đoàn kiểm tra điều kiện kinh doanh xăng dầu và khí dầu mỏ hóa lỏng; Phối hợp Công an tỉnh kiểm tra công tác vận chuyển, bảo quản và sử dụng vật liệu nổ công nghiệp.

Tổ chức huấn luyện kỹ thuật an toàn trong kinh doanh khí dầu mỏ hóa lỏng, an toàn thực phẩm, huấn luyện kỹ thuật an toàn vật liệu nổ công nghiệp; đào tạo Sơ cấp khoan nổ mìn cho các đơn vị; Chuẩn bị lớp Huấn luyện kỹ thuật an toàn trong vận chuyển hàng công nghiệp nguy hiểm (vận chuyển xăng dầu và khí dầu mỏ hóa lỏng); Hướng dẫn triển khai các quy định pháp luật và điều kiện an toàn thực phẩm. Phối hợp với ngành điện về công tác vận hành, cung ứng điện an toàn, liên tục bảo đảm nhu cầu sản xuất và sinh hoạt trên địa bàn trước, trong và sau Tết Nguyên đán Canh Tý năm 2020.

Tổ chức kiểm tra chất lượng điện năng nguồn điện của trạm biến áp cấp điện cho Bệnh viện Đa khoa Khu vực Triệu Hải; Kiểm tra tình hình an toàn hồ chứa thủy điện trong mùa mưa lũ; Tổ chức kiểm tra xử lý đơn đề nghị kiểm định công tơ điện; Phối hợp công tác kiểm định công tơ điện 01 pha và 03 pha. Kiểm tra và thông báo kết luận việc chấp hành pháp luật về hoạt động điện tại Điện lực Cam lộ, Điện lực Gio Linh và Điện lực Vĩnh Linh; Phối hợp với ngành điện thực hiện công tác vận hành, cung ứng điện an toàn, liên tục bảo đảm nhu cầu sản xuất và sinh hoạt; Phối hợp tổ chức các hoạt động hưởng ứng Chiến dịch “Giờ Trái đất năm 2020”.

#### **4. Công tác quản lý nhà nước lĩnh vực năng lượng**

Chuẩn bị nội dung, tham gia Đoàn công tác Lãnh đạo tỉnh làm việc với Bộ Công Thương và các Bộ liên quan đến dự án năng lượng; Chuẩn bị nội dung làm việc với Ban Thường vụ Tỉnh ủy về Chiến lược phát triển năng lượng đến 2025. Trình UBND tỉnh ban hành Kế hoạch sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả tỉnh Quảng Trị giai đoạn từ 2020 – 2025; Kế hoạch triển khai thực hiện Chỉ thị số 20/CT-TTg ngày 07/05/2020 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường tiết kiệm điện giai đoạn 2020-2025. Đề xuất UBND tỉnh gửi Bộ Công Thương về việc bổ sung dự án điện gió đã được Thủ tướng Chính phủ chấp thuận chủ trương tại Văn bản số 693/TTg-CN ngày 09/6/2020; Tham mưu các văn bản liên quan đến các dự án điện gió, điện mặt trời vào Quy hoạch phát triển điện lực.

Tham mưu UBND tỉnh tăng cường công tác đảm bảo an ninh, an toàn hệ thống điện quốc gia trên địa bàn tỉnh trong năm 2020; Ban Chỉ đạo bảo vệ an toàn công trình lưới điện cao áp tỉnh chỉ đạo việc nghiêm cấm tình trạng thả diều, vật bay gần đường dây lưới điện cao áp; Ngăn chặn việc đào trộm lấy đất trong và gần hành lang nhánh rẽ vào Trạm biến áp 220kV Đông Hà đường dây 220kV mạch 2 Đông Hới – Đông Hà, Đông Hà - Huế; Phối hợp với ngành điện, các cơ quan liên quan và địa phương tổ chức kiểm tra giải quyết các vụ vi phạm hành lang an toàn lưới điện cao áp.

Triển khai thực hiện Nghị định số 114/2018/NĐ-CP của Chính phủ về quản lý an toàn đập, hồ chứa nước và giảm thiểu tai nạn tại hồ chứa thủy điện. Tiếp tục đôn đốc các chủ đầu tư đẩy nhanh tiến độ thi công; phối hợp với các ngành và địa phương về các vấn đề liên quan đến công tác giải phóng mặt bằng, thu hồi, giao đất. Nghiêm thu hoàn thành công trình cấp IV theo quy định tại Nghị định số 46/2015/NĐ-CP của Chính phủ.

Đánh giá thực hiện giá bán lẻ điện cho sinh viên, người lao động thuê nhà ở; Báo cáo kết quả thực hiện giảm giá điện, giảm tiền điện cho các khách hàng sử dụng điện bị ảnh hưởng của dịch Covid-19; Giải quyết các vấn đề liên quan đến đầu tư các dự án thủy điện trên địa bàn huyện Cam Lộ, tỉnh Quảng Trị. Thỏa thuận hướng tuyến đường dây thuộc công trình Cấp điện nông thôn các xã Hải Lâm, huyện Hải Lăng; A Ngo, A Vao và Tà Rụt, huyện Đakrông.

#### **5. Công tác quản lý nhà nước về thương mại, xuất nhập khẩu và hội nhập kinh tế**

Trong năm 2020, công tác quản lý nhà nước đối với lĩnh vực thương mại chủ yếu tập trung vào công tác tham mưu UBND tỉnh triển khai các biện pháp đảm bảo hàng hóa thiết yếu phục vụ sản xuất, dân sinh và bình ổn thị trường trong mùa mưa bão và thời gian xảy ra dịch bệnh Covid-19, nhất là trong thời gian thực hiện cách ly toàn xã hội. Kiểm tra và báo cáo công tác đảm bảo cung ứng hàng hóa thiết yếu và ổn định thị trường để ứng phó với dịch bệnh Covid-19 trong tình hình mới tại các huyện, thị xã, thành phố; Tăng cường quản lý hoạt

động kinh doanh dược phẩm, vật tư, thiết bị y tế và các mặt hàng thiết yếu. Hướng dẫn dự trữ hàng hóa phục vụ công tác phòng, chống thiên tai và bình ổn thị trường trong thời gian xảy ra dịch bệnh Covid-19. Thực hiện các biện pháp tăng cường quản lý hoạt động kinh doanh vật tư, thiết bị y tế, quản lý hoạt động kinh doanh xăng dầu và khí dầu mỏ hóa lỏng, quản lý hoạt động bán hàng theo phương thức đa cấp, quản lý an toàn thực phẩm...

Tham mưu xây dựng và tổ chức thực hiện Kế hoạch công tác đấu tranh chống buôn lậu, gian lận và hàng giả trên địa bàn năm 2020; Kế hoạch thực hiện Cuộc vận động “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam”; Kế hoạch công tác bảo vệ người tiêu dùng của tỉnh; Tiếp tục tổ chức triển khai Kế hoạch số 1116/KH-UBND ngày 21/3/2019 của UBND tỉnh về phát triển thương mại biên giới; Triển khai rà soát việc chuyển đổi mô hình quản lý, kinh doanh và khai thác chợ giai đoạn 2018-2020 theo Kế hoạch số 2860/KH-UBND ngày 06/7/2018 của UBND tỉnh.

Xây dựng Kế hoạch thực hiện Hiệp định thương mại tự do giữa Việt Nam và Liên minh Châu Âu (EVFTA); Tiếp tục triển khai thực hiện Kế hoạch số 1718/KH-UBND ngày 23/4/2019 về triển khai thực hiện Hiệp định đối tác toàn diện và tiến bộ xuyên Thái Bình Dương (CPTPP); Thực hiện các biện pháp thúc đẩy, tạo thuận lợi cho hoạt động xuất khẩu gạo; Cung cấp thông tin tình hình hoạt động của các cửa khẩu tại các tỉnh biên giới phía Bắc tiếp giáp với Trung Quốc (như Sơn La, Quảng Ninh, Lào Cai...) để cung cấp cho các doanh nghiệp trên địa bàn được biết và chủ động trong việc vận chuyển, tập kết hàng hóa phục vụ xuất khẩu sang Trung Quốc trong thời gian diễn ra dịch bệnh Covid-19.

Xây dựng, hoàn chỉnh Dự thảo Kế hoạch phát triển thương mại biên giới tỉnh giai đoạn 2021 - 2025; Trình phê duyệt Kế hoạch phát triển Thương mại điện tử tỉnh Quảng Trị giai đoạn 2021- 2025; Trình phê duyệt danh mục Đề án Chương trình xúc tiến thương mại tỉnh Quảng Trị năm 2021. Phát động các chương trình kích cầu tiêu dùng nội địa, mở rộng thị trường trong nước, hỗ trợ các doanh nghiệp sản xuất, kinh doanh; Tổ chức các hoạt động thuộc Chương trình kích cầu tiêu dùng năm 2020; Triển khai các hoạt động hưởng ứng Chương trình Tụ hào hàng Việt Nam trên địa bàn tỉnh. Đề xuất giải pháp phát triển Khu KT-TM đặc biệt Lao Bảo; Xây dựng Kế hoạch xây dựng điểm giới thiệu, bán sản phẩm OCOP; Hỗ trợ, kết nối các sản phẩm sản phẩm OCOP vào siêu thị, chuỗi cửa hàng bán lẻ năm 2020.

## **6. Công tác Nội vụ, pháp chế; thanh tra, kiểm tra**

Thực hiện tốt công tác cải cách hành chính, tăng cường công tác ứng dụng công nghệ thông tin làm việc qua môi trường mạng, đặc biệt là trong bối cảnh thích ứng với phòng, chống dịch Covid-19; Tham mưu UBND tỉnh công bố ban hành bộ thủ tục hành chính đã chuẩn hóa thuộc thẩm quyền quản lý; Quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở. Bộ phận “một cửa” đã tiếp nhận, thụ lý TTHC 4477 hồ sơ; trong đó số lượng hồ sơ đã giải quyết hoàn thành và đúng thời hạn

7771 hồ sơ (tỷ lệ 99,99%), không có hồ sơ trễ hạn. Tăng cường công tác tuyên truyền, vận động và hỗ trợ người dân trong việc nộp hồ sơ trực tuyến mức độ cao 3,4 qua Cổng dịch vụ công quốc gia và tỉnh; Sở Công Thương là một trong những đơn vị có hồ sơ trực tuyến mức độ 3, 4 phát sinh cao. Tăng cường chỉ đạo, điều hành và đôn đốc thực hiện nghiêm túc nhiệm vụ UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh giao. Tổng số nhiệm vụ UBND tỉnh giao Sở Công Thương là 222 nhiệm vụ: Đã thực hiện hoàn thành 170 nhiệm vụ; Số nhiệm vụ đang trong quá trình thực hiện: 52 nhiệm vụ; không có nhiệm vụ nào đã quá hạn.

Công tác thanh kiểm tra, tiếp dân, phòng chống tham nhũng, chống lãng phí, pháp chế, tuyên truyền, phổ biến pháp luật được thường xuyên thực hiện; Các phản ánh, kiến nghị của doanh nghiệp, người dân được giải quyết kịp thời, theo đúng quy định.

### **III. ĐÁNH GIÁ CHUNG; HẠN CHẾ VÀ NGUYÊN NHÂN**

#### **1. Đánh giá chung**

Dưới sự chỉ đạo quyết liệt của Tỉnh ủy, UBND tỉnh, cùng với sự đoàn kết, thống nhất, chung sức, đồng lòng và nỗ lực phấn đấu của các cấp, các ngành, sự đồng thuận của nhân dân và cộng đồng doanh nghiệp trong thực hiện nhiệm vụ vừa đẩy mạnh công tác phòng, chống, giảm thiểu tác động của dịch Covid-19, vừa tháo gỡ khó khăn cho sản xuất kinh doanh. Nhiều dự án về lĩnh vực năng lượng, công nghiệp được triển khai đảm bảo yêu cầu tiến độ đề ra. Các dự án năng lượng tái tạo thuộc nhóm 30 dự án trọng điểm đang được đẩy nhanh tiến độ thực hiện và tích cực triển khai.

Các chính sách phát triển hạ tầng cụm công nghiệp, phát triển công nghiệp, khuyến công được tỉnh quan tâm ban hành, tạo hành lang pháp lý để hỗ trợ phát triển công nghiệp. Công tác quản lý nhà nước trong lĩnh vực Công Thương cũng được tăng cường có hiệu quả. Các nhiệm vụ trọng tâm được UBND tỉnh giao đều được thực hiện tốt; Đã chủ động triển khai kịp thời các chương trình, kế hoạch của Bộ Công Thương, UBND tỉnh; Tích cực chỉ đạo, thực hiện các giải pháp tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp kịp thời, ổn định sản xuất kinh doanh; công tác cải cách hành chính tiếp tục được đẩy mạnh, tạo điều kiện thuận lợi cho người dân và doanh nghiệp.

Công tác khuyến công hỗ trợ các doanh nghiệp ứng dụng KHKT, công nghệ tiên tiến vào quá trình sản xuất tiếp tục được đẩy mạnh; Công tác xúc tiến thương mại có hiệu quả hết sức rõ nét nhất là trong kết nối cung cầu giữa các địa phương trong nước, Hỗ trợ, kết nối các sản phẩm sản phẩm OCOP đưa sản phẩm địa phương vào các siêu thị, tổ chức các điểm trưng bày sản phẩm đặc trưng của tỉnh...

#### **2. Hạn chế và nguyên nhân**

Bên cạnh những kết quả đã đạt được, tình hình thực hiện nhiệm vụ phát triển công nghiệp, thương mại trong năm 2020 còn một số khó khăn, hạn chế:



Các chỉ tiêu phát triển của ngành có mức tăng trưởng thấp so với kế hoạch đề ra sẽ ảnh hưởng đến tốc độ tăng trưởng chung của tỉnh năm 2020; Mặc dù dịch bệnh Covid-19 đã được ngăn chặn và kiểm soát nhưng hậu quả để lại còn nặng nề, hoạt động sản xuất công nghiệp, xuất nhập khẩu, thương mại, dịch vụ tuy đã phục hồi nhưng vẫn còn chậm và bị gián đoạn cả phía cung và phía cầu. Một số dự án khởi công nhân kỷ niệm 30 lập lại tỉnh có tiến độ triển khai chậm ngoài nguyên nhân do đại dịch Covid -19 gây ra còn do vướng mắc trong đền bù, giải tỏa, giải phóng mặt bằng.

Cơ sở hạ tầng kỹ thuật để đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, ứng dụng dịch vụ công trực tuyến mức độ cao chưa đạt mục tiêu (Tổng số 21 DVCTT mức độ 3,4 đã đăng ký, chỉ có 8 DVCTT mức độ cao 3, 4 có phát sinh hồ sơ); Số nhiệm vụ UBND tỉnh giao đang thực hiện, chưa đến hạn chiếm tỷ lệ còn cao (chiếm 30,2% tổng số nhiệm vụ được giao trong những tháng đầu năm 2020).

Sản xuất công nghiệp tăng trưởng chậm, chất lượng chưa cao, khả năng cạnh tranh thấp; Quy mô sản xuất và trình độ công nghệ, thiết bị vẫn còn hạn chế; Sản phẩm chế biến thô và gia công còn chiếm tỷ lệ lớn trong cơ cấu ngành công nghiệp và cơ cấu hàng hóa xuất khẩu.

Việc ứng dụng và phát triển thương mại điện tử của doanh nghiệp còn ít; Hệ thống phân phối chủ yếu nhỏ lẻ, thiếu tính liên kết và tính chuyên nghiệp trong phân phối trước nhu cầu hội nhập quốc tế...

Hoạt động liên kết phát triển địa phương mặc dù được quan tâm nhưng vẫn còn hạn chế; việc hợp tác liên doanh giữa các doanh nghiệp trong tỉnh và trong khu vực để hình thành trung tâm sản xuất, chuỗi cung ứng hàng hóa dịch vụ chưa được đồng bộ.

## **Phần thứ hai**

### **NHIỆM VỤ VÀ CÁC GIẢI PHÁP THỰC HIỆN TRONG NĂM 2021**

Năm 2021 là năm đầu tiên thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh Quảng Trị lần thứ XVII và kế hoạch phát triển kinh tế xã hội 5 năm 2021-2025, dự báo tình hình kinh tế thế giới tiếp tục diễn biến phức tạp, đặc biệt tình hình dịch bệnh covid-19 vẫn còn lây lan nhanh nhiều quốc gia trên thế giới, tiếp tục ảnh hưởng nặng nề đến sản xuất, kinh doanh và đời sống xã hội. Bối cảnh kinh tế trong nước dự báo có những chuyển biến tích cực, kinh tế vĩ mô ổn định, lạm phát được kiểm soát ở mức thấp; tình hình dịch bệnh trong nước đã cơ bản được kiểm soát, hoạt động sản xuất công nghiệp và thương mại trên địa bàn tỉnh dự báo từng bước phục hồi và có những chuyển biến tích cực, đáp ứng yêu cầu chung của thị trường. Với quyết tâm thực hiện tốt “mục tiêu kép” và hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch năm 2021 của ngành Công Thương, các chỉ tiêu Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XVII đề ra; Ngành Công thương cần tập trung thực hiện các nhiệm vụ giải pháp sau:

## **I. Mục tiêu:**

- Về công nghiệp: Chỉ số sản xuất công nghiệp (IIP) ước tăng 10,5% so với năm 2020.
- Về thương mại: Tổng mức bán lẻ hàng hóa và dịch vụ tiêu dùng năm 2020 ước đạt 36.876 tỷ đồng, tăng 19% so với năm 2020.
- Tổng kim ngạch xuất khẩu ước đạt 280 triệu USD.

## **II. Nhiệm vụ, giải pháp phát triển ngành Công Thương năm 2021**

Để đạt được mục tiêu đó, cùng với việc triển khai đồng bộ các giải pháp, ngành Công Thương sẽ tập trung thực hiện các nhiệm vụ sau:

- Tập trung triển khai thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp đã đề ra trong Chương trình hành động của UBND tỉnh về thực hiện Nghị quyết 01/NQ-CP của Chính phủ về kế hoạch phát triển kinh tế xã hội năm 2021; Nghị quyết số 02/NQ-CP của Chính phủ về nhiệm vụ giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia; Chương trình công tác trọng tâm năm 2021 của UBND tỉnh.

- Tham mưu thực hiện các nội dung cam kết của người đứng đầu và Ban Thường vụ Tỉnh ủy năm 2021; Các nhiệm vụ UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh giao, các Thông báo kết luận của Chủ tịch, Phó Chủ tịch UBND tỉnh giao; Triển khai thực hiện có hiệu quả các chương trình, đề án của Ngành giai đoạn 2021-2025 như: Chương trình khuyến công tỉnh Quảng Trị giai đoạn 2021-2025; Chương trình xúc tiến thương mại tỉnh Quảng Trị giai đoạn 2021-2025; Chương trình phát triển thương mại biên giới tỉnh Quảng Trị giai đoạn 2021-2025; Chương trình phát triển thương mại điện tử tỉnh Quảng Trị giai đoạn 2021-2025; Đề án phát triển dịch vụ logistics trên địa bàn tỉnh Quảng Trị đến năm 2025; Đề án phát triển ngành công nghiệp chế biến gỗ tỉnh đến 2025; Tiếp tục thực hiện Đề án củng cố, khôi phục và phát triển làng nghề, ngành nghề thủ công nghiệp; Chương trình phát triển công nghiệp hỗ trợ tỉnh giai đoạn 2018-2022.

- Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả các Chương trình, Đề án tái cơ cấu ngành Công Thương trên địa bàn; Ưu tiên phát triển ngành công nghiệp có tiềm năng, lợi thế như: năng lượng tái tạo (thủy điện nhỏ, điện gió, điện mặt trời), công nghiệp chế biến gỗ và nông lâm, thủy hải sản; công nghiệp silicat, các ngành sản xuất công nghiệp sử dụng nhiều lao động (dệt may). Tập trung hỗ trợ nhà đầu tư đẩy nhanh tiến độ thi công các dự án trọng điểm như dự án nhiệt điện than BOT 1, dự án nhà máy điện tua bin khí hỗn hợp Quảng Trị 340MW, dự án khí hoá lỏng LNG.

- Tập trung tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp chịu ảnh hưởng của dịch Covid -19 để tăng khả năng cạnh tranh. Tạo điều kiện thuận lợi để thu hút nhiều dự án đầu tư vào lĩnh vực công nghiệp. Đặc biệt là hỗ trợ nhà đầu tư đẩy nhanh tiến độ cấp phép để triển khai thực hiện dự án và hoà lưới điện trước thời điểm 31/10/2021 đối với 14 dự án điện gió với tổng công suất 569,2 MW đã được

Thủ tướng Chính phủ thống nhất đưa vào quy hoạch điện VII tại Văn bản 795/TTg-CN ngày 25/6/2020.

- Kêu gọi và thúc đẩy tiến độ đầu tư xây dựng các dự án chế biến nông, lâm, thủy sản, dệt may, các dự án phong điện, thủy điện nhỏ. Tiếp tục theo dõi đôn đốc tiến độ đầu tư các dự án năng lượng, dự án công nghiệp trên địa bàn, nhất là các dự án khởi công dịp chào mừng 30 năm lập lại tinh để sớm đưa vào hoạt động. Tập trung hỗ trợ nhà đầu tư tháo gỡ khó khăn, đẩy nhanh tiến độ, sớm hoàn thành các dự án công nghiệp trọng điểm, nhất là các dự án năng lượng; đẩy nhanh tiến độ xây dựng Dự án TBA và đường dây 220kV Đông Hà – Lao Bảo, Dự án cải tạo đường dây 110kV Đông Hà – Lao Bảo.

- Tham mưu Quy chế phối hợp quản lý cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh Quảng Trị; Tiếp tục thực hiện Chương trình phát triển công nghiệp hỗ trợ tỉnh năm 2021; Chương trình khuyến công tỉnh và quốc gia trên địa bàn tỉnh năm 2021. Điều tra năng lực sản xuất của các doanh nghiệp công nghiệp trên địa bàn tỉnh.

- Triển khai đầu tư các tổng kho xăng dầu trên địa bàn tỉnh theo Quy hoạch phát triển hệ thống dự trữ dầu thô và các sản phẩm xăng dầu của Việt Nam đến năm 2025, tầm nhìn đến năm 2035 được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 1030/QĐ-TTg ngày 13/7/2017; Thu hút đầu tư các trung tâm dịch vụ logistic, các tổng kho trên tuyến hành lang Kinh tế Đông Tây; Tích cực thúc đẩy hoạt động thương mại biên giới, khai thác hiệu quả Hiệp định Thương mại biên giới Việt – Lào để thúc đẩy các loại hình dịch vụ trên địa bàn tỉnh phát triển.

- Rà soát, bổ sung định hướng phát triển một số sản phẩm chủ lực của địa phương; tập trung chỉ đạo xây dựng các sản phẩm địa phương mang thương hiệu quốc gia. Nhân rộng mô hình chợ thí điểm bảo đảm an toàn thực phẩm. Đề xuất giải pháp hỗ trợ doanh nghiệp tận dụng lợi thế của các Hiệp định thương mại tự do đã có hiệu lực (CPTPP, EVFTA) để xuất khẩu hàng hóa; Triển khai có hiệu quả Chương trình kích cầu nội địa “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam”; các Chương trình giảm giá, kích cầu tiêu dùng. Phát triển các kênh phân phối, tận dụng cơ hội đẩy mạnh thương mại điện tử, thúc đẩy phát triển mạnh thị trường trong nước, xuất khẩu. Đảm bảo cân đối cung cầu các mặt hàng thiết yếu; Kế hoạch dự trữ hàng hóa, bình ổn thị trường bảo đảm cung cấp đủ số lượng, chất lượng các loại hàng hóa thiết yếu cho người dân trên địa bàn trong giai đoạn

- Đẩy mạnh và nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động xúc tiến thương mại, kết nối giao thương, xuất khẩu hàng hóa; liên kết, hợp tác tìm kiếm thị trường để tiêu thụ, xây dựng thương hiệu, chỉ dẫn địa lý cho một số sản phẩm chủ lực. Khuyến khích, hỗ trợ và tạo điều kiện cho doanh nghiệp kết nối cung cầu, xây dựng thương hiệu, mở rộng thị trường. Đẩy mạnh phát triển thương mại điện tử. Thực hiện hiệu quả cuộc vận động “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam”. Phát triển hệ thống chợ đầu mối, chợ nông thôn, chợ chuyên doanh,

các trung tâm phân phối hàng hóa, trung tâm thương mại, siêu thị văn minh, hiện đại.

- Khuyến khích và tạo điều kiện thuận lợi cho nhà đầu tư thực hiện các dự án đầu tư trong các lĩnh vực: sản xuất hàng xuất khẩu, xây dựng các trung tâm thương mại, siêu thị, kho dự trữ hàng hóa, kho ngoại quan, mạng lưới chợ, trung tâm hội chợ triển lãm, nâng cấp hệ thống các cửa hàng xăng dầu, phát triển mô hình cửa hàng xăng dầu gắn với trạm dừng nghỉ hoặc cửa hàng kinh doanh xăng dầu và dịch vụ tổng hợp trên tuyến Quốc lộ 9, đường Hồ Chí Minh, Quốc lộ 1; phát triển mạng lưới cửa hàng xăng dầu tại các tuyến giao thông cấp huyện.

- Triển khai đầu tư các tổng kho xăng dầu trên địa bàn tỉnh theo Quy hoạch đã được phê duyệt. Thu hút đầu tư, phát triển mạng lưới kho tàng, bến bãi, dịch vụ logistic; xây dựng cảng trung chuyển hàng hoá bằng công - ten - nơ phục vụ lưu thông hàng hóa hai chiều giữa các nước ASEAN. Nghiên cứu phát triển Khu kinh tế - thương mại Lao Bảo gắn với định hướng phát triển thương mại xuyên biên giới để hình thành Khu thương mại biên giới.

- Tập trung thực hiện dự án điện nông thôn, hoàn thành các hạng mục công trình, đảm bảo giải ngân hết vốn đã được bố trí theo kế hoạch. Thực hiện Tiêu chí số 4 (điện nông thôn) theo kế hoạch đề ra. Tích cực triển khai Đề án chính quyền điện tử, đẩy mạnh cải cách hành chính, cải thiện chỉ số PCI, PAPI, tập trung thực hiện đồng bộ các giải pháp giúp người dân và doanh nghiệp

### **Phần thứ ba**

#### **KIẾN NGHỊ ĐỀ XUẤT**

Kết cấu hạ tầng phát triển công nghiệp - thương mại mặc dù đã được quan tâm đầu tư nhưng chưa hoàn thiện và còn nhiều bất cập (đầu tư chưa đồng bộ, thiếu hệ thống xử lý chất thải, thu hút các dự án đầu tư không đúng ngành nghề theo quy hoạch ...). Trong thời gian tới, kính đề nghị lãnh đạo tỉnh quan tâm bố trí vốn đầu tư hoàn thiện kết cấu hạ tầng các KCN, CCN để tạo điều kiện thu hút đầu tư; quan tâm đầu tư xây dựng mới và nâng cấp hệ thống chợ trên địa bàn tỉnh, đặc biệt là địa bàn miền núi, vùng sâu vùng xa, vì thực tế trong những năm qua vốn ngân sách đầu tư cho phát triển chợ quá ít. Đồng thời, chỉ đạo các ngành chức năng chấn chỉnh những bất cập trong thu hút đầu tư để tạo môi trường đầu tư lành mạnh trong các KKT, KCN, CCN và phát huy hiệu quả vốn đầu tư.

Hiện, các dự án này đang trong giai đoạn lập hồ sơ đề trình UBND tỉnh cấp chủ trương đầu tư; nhưng do vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện Nghị định số 83/2020/NĐ-CP ngày 15 tháng 7 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16 tháng 11 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Lâm nghiệp (Khoản 4 Điều 41); bên cạnh đó, chỉ tiêu đất năng lượng cho các dự án điện gió trên địa bàn tỉnh đã thực hiện hết, đang triển khai công tác điều chỉnh chỉ tiêu đất năng lượng; nên các dự án này vẫn chưa đủ điều kiện để cấp chủ trương đầu

tư. Do vậy, kiến nghị UBND tỉnh chỉ đạo các ngành liên quan có phương án tháo gỡ, triển khai các bước tiếp theo để đẩy nhanh tiến độ đầu tư các dự án NMDG này.

Kính đề nghị UBND tỉnh quan tâm, chỉ đạo hỗ trợ nhà đầu tư đẩy nhanh tiến độ cấp phép để triển khai thực hiện dự án và hoà lưới điện trước thời điểm 31/10/2021 đối với 14 dự án điện gió với tổng công suất 569,2 MW đã được Thủ tướng Chính phủ thống nhất đưa vào quy hoạch điện VII tại Văn bản 795/TTg-CN ngày 25/6/2020.

Trên đây là nội dung báo cáo tình hình công nghiệp, thương mại và công tác quản lý nhà nước của Sở trong năm 2020, đề xuất nhiệm vụ giải pháp năm 2021; Sở Công Thương Quảng Trị báo cáo Văn phòng UBND tỉnh, Sở Kế hoạch Đầu tư để tổng hợp././.

***Nơi nhận:***

- Văn phòng UBND tỉnh;
- Sở Kế hoạch Đầu tư;
- Giám đốc Sở;
- Lưu: VT, VP.

**GIÁM ĐỐC**

**Lê Quang Vĩnh**



